

Số: 176/TB-CTHADS

Thái Bình, ngày 01 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO
Về việc đính chính văn bản

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 99; khoản 3 Điều 103; khoản 3 Điều 115; khoản 2 Điều 126 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CTHADS, Quyết định số 02/QĐ-CTHADS ngày 18/10/2018, Quyết định số 01/QĐ-CTHADS ngày 08/11/2013 của Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình về việc cưỡng chế giao tài sản cho người mua được tài sản bán đấu giá;

Căn cứ biên bản niêm phong, giao bảo quản ngày 01/11/2018 và ngày 21/11/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 34/CTDVT-2021, số 35/CTDVT-2021 ngày 29/3/2021 của Công ty cổ phần tư vấn và thẩm định giá DVT Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 145/CTDVT-2021 ngày 31/8/2021 của Công ty Cổ phần tư vấn và thẩm định giá DVT Việt Nam đính chính một số nội dung trong Chứng thư thẩm định giá số 34/CTDVT-2021 và số 35/CTDVT-2021 ngày 29/3/2021;

Căn cứ Công văn số 146/CTDVT-2021 ngày 31/8/2021 của Công ty Cổ phần tư vấn và thẩm định giá DVT Việt Nam về việc gia hạn chứng thư,

Chấp hành viên Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh Thái Bình thông báo cho:

1. Người được thi hành án:
 - Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Bình;
 - Ngân hàng Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thái Bình;
 - Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - Chi nhánh Thái Bình.

2. Người phải thi hành án: ông Đinh Hồng Quân, sinh năm 1954 – Giám đốc xí nghiệp dệt Hồng Quân (chủ doanh nghiệp tư nhân), địa chỉ: số 144, đường Quang Trung, tổ 4 (nay là tổ 6), phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (sau đây viết tắt là: ông Đinh Hồng Quân).

3. Các ông, bà:

- Bà Đinh Thị Thu và ông Trịnh Xuân Trường, đều có địa chỉ: Nhà máy Liên hợp Dệt may khăn bông xuất khẩu Thái Bình, đường Trần Đại Nghĩa, Khu công nghiệp Phúc Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

- Ông Đinh Hồng Quang - Chủ cơ sở Quang Yên và bà Nguyễn Thị Hải Yên đều có địa chỉ: Thôn Lạc Chính, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

- Ông Đinh Quang Sáng, địa chỉ thường trú: số 144 phố Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;

- Bà Đinh Thị Thanh Xuân, địa chỉ thường trú: số 72 Lạc Hồng, tổ 22A, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội;

- Bà Đinh Thị Bình Thành, địa chỉ: 144, đường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc 48/8c, đường Trường Trinh, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Các tổ chức, cá nhân có tài sản bị niêm phong, giao bảo quản các ngày 01/11/2018 và 21/11/2019.

Biết các nội dung sau:

I. Đính chính một số nội dung tại Thông báo số 52/TB-CTHADS về kết quả thẩm định giá tài sản ngày 29/3/2021 của Cục THADS tỉnh Thái Bình, cụ thể như sau:

1.1. Đính chính Mục 1. Trang 2 (từ dòng 15 đến dòng 19 từ trên xuống) Thông báo số 52/TB-CTHADS như sau:

“1. Kết quả thẩm định giá các tài sản (có phụ lục 01 kèm theo) tại dự án Xí nghiệp dệt Hồng Quân, địa chỉ: số 144, đường Quang Trung, tổ 4 (nay là tổ 6), phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị niêm phong, giao bảo quản ngày 21/11/2019 có tổng giá trị là: **2.758.049.000 đồng (Hai tỷ, bảy trăm năm mươi tám triệu, không trăm bốn mươi chín ngàn đồng)**”.

1.2. Đính chính một số nội dung tại “Phụ lục 01” ban hành kèm theo Thông báo số 52/TB-CTHADS như sau:

Phụ lục 01. Giá trị tài sản tại Xí nghiệp Dệt Hồng Quân – Địa chỉ: Số 144, đường Quang Trung, tổ 4 (nay là tổ 6), phường Trần Hưng Đạo, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị niêm phong, giao bảo quản ngày 21 tháng 11 năm 2019.

1.2.1. “1. Tại Nhà máy sợi số 9, số 10, số 1, số 6, nhà điều không, thông gió”:

- Nhà máy sợi 3 nguyên đơn (số 1):

+ STT 34: Tách chi tiết 01 quạt hơi nước hồng + 03 ti vi hồng + 01 quạt công nghiệp bằng sắt nặng 8kg thành các mục:

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Giá trị Thẩm định (đồng)
34.1	Quạt hơi nước hồng	Cái	1	50.000	50.000
34.2	Ti vi hồng	Cái	3	30.000	90.000
34.3	Quạt công nghiệp bằng sắt nặng 8kg	Cái	1	80.000	80.000

+ STT 61: Bỏ mục 61 vì đã tính vào cả mục 55.

- Nhà điều không thông gió:

+ Tầng 2, STT 5: Sửa từ ngữ: 64 giá để đồ (0,6 x 1,5 x 2,2m), trên giá có để dây cô roa x 35kg/giá = 2240kg thành 64 giá để đồ kích thước 0,6 x 1,5 x 2,2m;

+ Tầng 2, STT 6: Sửa từ ngữ: Dây cô roa thành Dây cô roa để trên giá để đồ và sửa đơn vị tính bộ thành đồng.

- Nhà máy sợi số 6:

+ Tầng 2, STT 5: Sửa từ ngữ: 77 thùng cát tông nhỏ có trọng lượng 45,3kg/1 thùng thành 77 thùng cát tông nhỏ chứa khối lượng 45,3kg/1 thùng (thùng rỗng);

+ Tầng 2, STT 6: Sửa từ ngữ: 04 thùng cát tông to có trọng lượng 220kg/1 thùng thành 04 thùng cát tông nhỏ chứa khối lượng 220kg/1 thùng (thùng rỗng).

1.2.2. "3. Nhà máy sợi số 8":

+ STT 17: Sửa từ ngữ: Giá thứ nhất giáp đường đi để các phụ kiện: 700kg thành Giá thứ nhất giáp đường đi để các phụ kiện tổng trọng lượng: 700kg;

+ STT 19: Sửa từ ngữ: Giá thứ 3 để nhiều dây điện và máy ép tâm thanh: 220kg thành Giá thứ 3 để nhiều dây điện và máy ép Tân Thanh tổng trọng lượng: 220kg;

+ STT 23: Sửa từ ngữ: Giá thứ tư bằng gỗ để dây điện thành Giá thứ tư bằng gỗ để dây điện (dây điện đã cũ hỏng).

1.2.3. "4. Nhà văn phòng":

- Tầng 1, Gian 3, STT 13: Sửa đơn vị tính: Cái thành Bộ;

- Tầng 2, Gian 1, STT 4: Sửa từ ngữ: Khăn bông và vải trong tủ kính có khối lượng 128kg thành Khăn bông và vải trong tủ kính có khối lượng (02x128kg) và sửa đơn vị tính từ cái thành kg và sửa đơn giá 2.560.000 thành 20.000.

1.2.4. "5. Nhà máy sợi số 07 (Tầng 1)":

- Giá để hàng bằng sắt V5 bề mặt bằng gỗ cũ gồm:

STT 3: Sửa khối lượng 1 cái thành 2 cái.

- Mô tơ gồm:

+ STT 17: Sửa số lượng 1 cái thành 2 cái;

+ STT 32: Sửa số lượng 1 cái thành 11 cái;

+ STT 74: Sửa số lượng 1 cái thành 11 cái.

1.2.5. "8. Nhà cơ khí – Nhà máy sợi":

- Nhà cơ khí, STT 4: Sửa đơn vị tính: Cái thành Quả.

- Nhà máy sợi:

+ STT 3: Sửa đơn vị tính: Cái thành Kg;

+ STT 13: Sửa từ ngữ: Thép cây (3,6m x 1,3m x 1,35m)+(1,55m x 0,4m x 1,1m) = 7m³ thành Gỗ đã xẻ qua sử dụng (3,6m x 1,3m x 1,35m)+(1,55m x 0,4m x 1,1m) = 7m³;

+ STT 14: Sửa từ ngữ: Thép cây (2,15m x 0,9m x 0,3m) + (2,95m x 1,4m x 0,45m) = 2,43m³ thành Gỗ đã xẻ qua sử dụng (2,15m x 0,9m x 0,3m) + (2,95m x 1,4m x 0,45m) = 2,43m³;

+ STT 15: Sửa từ ngữ: Thép cây (1,55m x 0,3m x 0,8m) + (03m x 1,15m x 1,2m) = 4,512 m³ thành Gõ đã xẻ qua sử dụng (1,55m x 0,3m x 0,8m) + (03m x 1,15m x 1,2m) = 4,512 m³;

+ STT 16: Sửa từ ngữ: Thép cây (2,8m x 1,35m x 1,15m) = 4,347 m³ thành Gõ đã xẻ qua sử dụng (2,8m x 1,35m x 1,15m) = 4,347 m³;

+ STT 21: Sửa đơn vị tính: m³ thành bộ và số lượng 5 thành 4.

- Nhà máy sợi số 5:

+ A. Khoang số 1, Bổ sung thêm STT 9:

STT	Danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Giá trị Thẩm định (đồng)
9	02 mô tơ và linh kiện tháo rời bên ngoài	kg	100	10.000	1.000.000

+ B. Khoang số 2, STT 18: Sửa từ ngữ: 01 giá đỡ có 01 mô tơ quạt gió thành 01 giá đỡ có 01 mô tơ quạt gió tổng trọng lượng 600kg.

1.2.6. “10. Nhà máy hoàn thiện sản phẩm (3 tầng): (giáp nhà in hoa, nhà máy sợi số 5 và mương nước)”:

- Tầng 1:

+ STT 8: Sửa số lượng: 1,6 thành 24;

+ STT 20: Sửa từ ngữ: 01 lô vải bằng sắt dài 2m nặng 400kg thành 01 quả lô cuộn vải bằng sắt dài 2m nặng 400kg.

- Tầng 3:

+ STT 2: Sửa đơn vị tính kg thành cái và khối lượng 100 thành 04 và sửa đơn giá 6.000 thành 150.000;

+ STT 9: Sửa giá trị 500.000 thành 2.100.000.

1.2.7. “12. Nhà hoàn thiện sản phẩm (giáp nhà in hoa, đối diện bể nước)”:

- STT 4: Sửa khối lượng 2 thành 1;

- STT 31: Sửa từ ngữ: Khăn mặt 6kg x 22 bó = 123kg thành Khăn mặt 6kg x 22 bó = 132 kg, sửa số lượng 123 thành 132.

1.3. Đính chính Mục 2. Trang 2 (từ dòng 20 đến dòng 24 từ trên xuống) Thông báo số 52/TB-CTHADS như sau:

“2. Kết quả thẩm định giá các tài sản (có phụ lục 02 kèm theo) tại dự án Nhà máy Liên hợp dệt may khăn bông xuất khẩu Thái Bình, đường Trần Đại Nghĩa, khu công nghiệp Phúc Khánh, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị niêm phong, gia bảo quản ngày 01/01/2018 có tổng giá trị là: **999.312.000 đồng (Chín trăm chín mươi chín triệu, ba trăm mười hai ngàn đồng)**”.

1.4. Đính chính một số nội dung tại “Phụ lục 02” ban hành kèm theo Thông báo số 52/TB-CTHADS như sau:

Phụ lục 02. Giá trị tài sản tại Nhà máy Liên hợp dệt may khăn bông xuất khẩu Thái Bình, đường Trần Đại Nghĩa, Khu công nghiệp Phúc Khánh, thành phố

Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị niêm phong, giao bảo quản ngày 01 tháng 11 năm 2018.

1.4.1. “I. Nhà bảo vệ, nhà giới thiệu sản phẩm”:

- STT 28: Sửa số lượng 1 thành 2.

1.4.2. “II. Nhà máy Mắc hồ nhuộm”:

D. Các tài sản khác:

+ STT 44: Sửa từ ngữ: 08 vỏ hộp sắt x 30kg = 240kg thành 01 vỏ hộp sắt x 30kg = 30kg và sửa khối lượng 240 thành 30;

+ STT 77: Sửa số lượng 3.220 thành 3.020;

+ STT 92: Sửa số lượng 9.500 thành 500.

1.4.3. “III. Một phần Nhà máy sợi số 2”:

- A. Tầng 1:

+ STT 13: Sửa từ ngữ: 02 bao cuộn chỉ loại 1kg/1cuộn thành 02 bao cuộn chỉ loại 1kg/1cuộn (02 bao chứa chỉ cuộn 1kg/cuộn tổng bằng 60kg);

+ STT 21: Sửa từ ngữ: Hàng B40 cao 2,4mx(6,1mx4)+5m=2,4x29,4m thành Hàng rào B40 cao 2,4mx(6,1mx4)+5m=2,4x29,4m.

- B. Tầng 2:

+ STT 2: Sửa từ ngữ: Loại đường kính 38cm, cao 90cm số lượng: 1050 cái thành Lõi cuộn vải cuộn 2 đầu bằng thép, giấy ép gồm loại đường kính 38cm, cao 90cm số lượng: 1050 cái;

+ STT 3: Sửa từ ngữ: Loại đường kính 53cm, cao 105cm số lượng: 278 cái thành Lõi cuộn vải cuộn 2 đầu bằng thép, giấy ép gồm loại đường kính 53cm, cao 105cm số lượng: 278 cái;

+ STT 4: Sửa từ ngữ: Loại đường kính 40cm, cao 90cm số lượng: 790 cái thành Lõi cuộn vải cuộn 2 đầu bằng thép, giấy ép gồm loại đường kính 40cm, cao 90cm số lượng: 790 cái.

II. Cục THADS tỉnh Thái Bình thông báo cho ông Đinh Hồng Quân, các tổ chức, cá nhân có tài sản bị niêm phong, giao bảo quản ngày 01/11/2018 và ngày 21/11/2019 như sau:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Thông báo này được thông báo hợp lệ, ông Đinh Hồng Quân, các tổ chức, cá nhân có tài sản bị niêm phong, giao bảo quản ngày 01/11/2018 và ngày 21/11/2019 được quyền gửi đơn yêu cầu định giá lại một lần phần tài sản đã đính chính trên và phải nộp ngay tạm ứng chi phí định giá lại tài sản.

Hết thời hạn nêu trên, ông Đinh Hồng Quân, các tổ chức, cá nhân có tài sản bị niêm phong, giao bảo quản ngày 01/11/2018 và ngày 21/11/2019 không nộp đơn yêu cầu định giá lại tài sản và tiền tạm ứng chi phí định giá lại tài sản, thì giá phần tài sản theo kết quả đính chính nêu tại mục I sẽ là giá khởi điểm để bán đấu giá phần tài sản trên.

Vậy, Cục THADS tỉnh Thái Bình xin đính chính và thông báo để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết thực hiện quyền và nghĩa vụ./.

Nơi nhận:

- NH TMCP Ngoại Thương - CN TB (để biết);
- NH TMCP Công Thương - CN TB (để biết);
- NH Phát triển Việt Nam - CN TB (để biết);
- Ông Đinh Hồng Quân; bà Thu, ông Trường; ông Quang, bà Yên; ông Sáng; bà Xuân; bà Thành; các tổ chức, cá nhân có tài sản bị niêm phong, giao bảo quản ngày 01/11/2018 và ngày 21/11/2019 (để biết, thực hiện);
- Niêm yết công khai;
- Cục trưởng Cục THADS tỉnh Thái Bình (để b/c);
- Trang TTĐT Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình (để kiểm sát);
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Ngô Quang Toàn

